

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện các biện pháp khắc phục khuyến nghị của Ủy ban châu Âu
tại đợt thanh tra lần thứ 5 về chống khai thác hải sản bất hợp pháp,
không báo cáo và không theo quy định
(Kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-TTg
ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Chống khai thác IUU, khắc phục đầy đủ các khuyến nghị của EC và gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, cấp bách của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; gắn với uy tín quốc gia, lợi ích của ngư dân, doanh nghiệp và mục tiêu phát triển ngành thủy sản bền vững, có trách nhiệm, hội nhập quốc tế.

2. Tổ chức thực hiện với quyết tâm chính trị cao nhất, chỉ đạo quyết liệt, thực thi mạnh mẽ, phối hợp đồng bộ; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ sản phẩm và rõ kết quả. Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Khắc phục đồng thời các tồn tại về thể chế, quản lý đội tàu, giám sát hành trình, kiểm soát tại cảng, truy xuất nguồn gốc, kiểm soát nguyên liệu nhập khẩu và thực thi pháp luật; lấy kết quả thực thi thực tế, dữ liệu điện tử và hồ sơ kiểm chứng làm thước đo, không chỉ căn cứ vào việc ban hành văn bản.

4. Kết hợp nhiệm vụ cấp bách phục vụ làm việc với EC với giải pháp căn cơ, lâu dài nhằm hiện đại hóa quản trị nghề cá; đẩy mạnh chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo nguyên tắc một tàu cá, một mã định danh, một hồ sơ điện tử thống nhất.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát, hậu kiểm, công khai kết quả; kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, kịp thời tố giác các hành vi vi phạm khai thác IUU và kiểm điểm, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, báo cáo không trung thực hoặc để vi phạm kéo dài, tái diễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

Khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế và thực hiện đầy đủ, thực chất các khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ năm; tạo chuyển biến căn bản trong quản lý nghề cá, ngăn chặn và tiến tới chấm dứt khai thác IUU; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, dữ liệu và bằng chứng thực thi để làm việc với EC, quyết tâm gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” trong năm 2026; đồng thời phát triển ngành thủy sản Việt Nam minh bạch, có trách nhiệm và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể:

- 100% tàu cá đã đăng ký được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản VNFishbase; xác định được chủ tàu, vị trí, tình trạng hoạt động và tình trạng pháp lý.

- 100% tàu cá thuộc diện bắt buộc lắp thiết bị VMS được kiểm soát tình trạng thiết bị khi xuất, nhập bến; các trường hợp mất kết nối, vượt ranh giới, can thiệp thiết bị được cảnh báo, xác minh và xử lý theo thời hạn quy định.

- 100% lượt tàu cá có chiều dài từ 06 mét trở lên ra, vào cảng, xuất, nhập bến được ghi nhận trên eCDT; không cấp giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác đối với nguyên liệu thủy sản khai thác của tàu cá không có dữ liệu hoặc dữ liệu không hợp lệ trên eCDT.

- 100% hồ sơ cấp giấy xác nhận nguyên liệu và giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác phục vụ xuất khẩu sang thị trường yêu cầu được xử lý trên eCDT theo quy định tại Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định.

- 100% doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu các loài có nguy cơ cao sang thị trường châu Âu được kiểm tra theo phương pháp đánh giá rủi ro; các sai lệch về nguyên liệu, định mức, sản lượng và hồ sơ truy xuất được xác minh, xử lý dứt điểm.

- 100% vụ việc vi phạm IUU được tiếp nhận, xác minh, xử lý đúng thẩm quyền và thời hạn; kết quả được cập nhật kịp thời lên cơ sở dữ liệu xử phạt; không để tồn đọng hồ sơ không có lý do chính đáng.

- Ngăn chặn, giảm tối đa và tiến tới chấm dứt tình trạng tàu cá Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài; mọi vụ việc phát sinh được điều tra, xử lý và làm rõ trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng và tổ chức, cá nhân liên quan.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện khung pháp lý:

- Hoàn thiện cơ chế kiểm soát tăng cường đối với loài cá ngừ mắt to nhập khẩu vào Việt Nam, bảo đảm phù hợp quy định của WTO, các điều ước quốc tế và yêu cầu kiểm soát nguồn gốc hợp pháp.

- Cập nhật, giải trình đầy đủ các quy định pháp luật thủy sản, chống khai thác IUU được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở tiếp thu các khuyến nghị của EC.

2. Quản lý, kiểm soát đội tàu:

- Tổng rà soát, đối khớp dữ liệu đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, VMS, kiểm soát xuất, nhập bến và dữ liệu dân cư; làm sạch, chuẩn hóa, cập nhật thường xuyên VNFishbase.

- Quản lý chặt chẽ tàu cá đã xóa đăng ký nhưng còn khả năng hoạt động; tàu cá không đăng ký, không đăng kiểm, không có giấy phép; phân công cơ quan, đơn vị và cá nhân theo dõi từng tàu nguy cơ cao.

- Bảo đảm tất cả tàu cá được đánh dấu, viết số đăng ký đúng quy định, kể cả tàu tạm ngừng hoạt động; không cho tàu không đủ điều kiện xuất bến.

3. Theo dõi, kiểm tra, giám sát và kiểm soát tại cảng:

- Triển khai thống nhất quy trình kiểm tra niêm phong, số sê-ri, tình trạng hoạt động và tín hiệu thiết bị VMS khi tàu xuất, nhập bến; ghi nhận kết quả kiểm tra trên eCDT.

- Thiết lập cảnh báo tự động đối với tàu mất kết nối VMS, vượt ranh giới, có hành trình bất thường hoặc nguy cơ vi phạm vùng biển nước ngoài; tích hợp danh sách tàu nguy cơ cao vào eCDT.

- Quản lý chặt trường hợp tàu cá xin ngắt VMS do sửa chữa, nằm bờ hoặc lưu cảng dài ngày; áp dụng biện pháp giám sát bảo đảm tàu cá không tham gia hoạt động.

- Bảo đảm tất cả cảng cá, lực lượng Bộ đội Biên phòng và cơ quan chức năng có liên quan sử dụng eCDT thống nhất; dữ liệu phải đầy đủ, kịp thời và có khả năng đối chiếu.

4. Thực hiện biện pháp quốc gia có cảng:

- Kiểm tra đầy đủ hồ sơ, giấy phép, hành trình, sản lượng và nguồn gốc thủy sản của tàu nước ngoài cập cảng Việt Nam; xác minh với quốc gia treo cờ và tổ chức quản lý nghề cá khu vực khi cần thiết.

- Đối với tàu vận chuyển bốc dỡ thủy sản thu gom từ tàu khác, gửi báo cáo kiểm tra cho quốc gia treo cờ của tàu cung ứng và các bên có liên quan theo Hiệp định PSMA.

5. Truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước:

- Kiểm tra liên ngành đối với doanh nghiệp chế biến cá kiếm, cá ngừ và các loài có nguy cơ cao xuất khẩu sang thị trường châu Âu; xác minh định mức tỷ lệ thu hồi sau chế biến phù hợp thực tế sản xuất.

- Yêu cầu doanh nghiệp ban hành, thông báo chính thức định mức tỷ lệ thu hồi; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực; xử lý nghiêm hành vi khai báo sai hoặc hợp thức hóa hồ sơ.

- Ban hành quy trình vận hành tiêu chuẩn kiểm soát nhà máy chế biến; xây dựng kế hoạch kiểm tra hằng năm theo đánh giá rủi ro; tăng cường kiểm tra đột xuất.

6. Kiểm soát nguyên liệu thủy sản nhập khẩu:

- Thiết lập nghĩa vụ doanh nghiệp báo cáo kết quả phân loại kích cỡ, khối lượng nguyên liệu nhập khẩu; kết nối, đối chiếu dữ liệu hải quan, kho lạnh, chế biến, định mức và hồ sơ xuất khẩu.

- Tổ chức kiểm tra liên ngành, đột xuất đối với doanh nghiệp nhập khẩu, chế biến các loài có nguy cơ cao; điều tra, xử lý triệt để sai lệch giữa hồ sơ và nguyên liệu thực tế.

- Thiết lập cơ chế thông báo ngay cho EC và quốc gia thành viên liên quan khi phát hiện lô hàng vi phạm đã xuất khẩu hoặc đang trên đường vận chuyển.

7. Thực thi pháp luật:

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ xử lý các hành vi vi phạm khai thác IUU cho cơ quan, lực lượng chức năng tại các địa phương; áp dụng nghiêm mức phạt, hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả; đảm bảo xử lý thống nhất, đúng thẩm quyền, không bỏ lọt vi phạm.

- Hoàn thành xác minh, xử lý vụ việc trong thời hạn pháp luật quy định, phấn đấu không quá 60 ngày kể từ ngày lập hồ sơ; trường hợp kéo dài phải nêu rõ lý do và trách nhiệm.

- Điều tra, xử lý hình sự khi có dấu hiệu tội phạm liên quan đến tổ chức khai thác trái phép, môi giới đưa tàu đi vi phạm vùng biển nước ngoài, làm giả hồ sơ, gian lận xuất xứ hoặc can thiệp thiết bị VMS.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát thực thi tại địa phương; tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất tại các địa phương trọng điểm, để vi phạm tái diễn hoặc có dấu hiệu báo cáo không trung thực.

8. Chuyển đổi số, kết nối và chia sẻ dữ liệu:

- Liên thông VNFishbase, VMS, eCDT, cơ sở dữ liệu xử phạt, dữ liệu hải quan và dữ liệu kiểm soát xuất, nhập bến; bảo đảm một tàu cá, một mã định danh, một hồ sơ điện tử thống nhất.

- Tích hợp toàn bộ quy trình cấp giấy xác nhận nguyên liệu và giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác vào eCDT; bảo đảm khả năng truy vết, lưu trữ và kiểm tra chéo.

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin, vận hành hệ thống liên tục 24/7; có phương án dự phòng, khắc phục sự cố và nhật ký truy cập.

9. Hợp tác quốc tế, thông tin và truyền thông:

- Chủ động trao đổi, giải trình và cung cấp thông tin cho EC; chuẩn bị bộ hồ sơ quốc gia thống nhất, chính xác, có dữ liệu và tài liệu kiểm chứng.

- Tăng cường hợp tác với quốc gia ven biển, quốc gia treo cờ và tổ chức quốc tế trong trao đổi thông tin, xác minh và xử lý tàu cá vi phạm.

- Tuyên truyền sâu rộng pháp luật và trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, doanh nghiệp; công khai các trường hợp vi phạm nghiêm trọng theo quy định trên các phương tiện truyền thông, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại về kết quả chống khai thác IUU, góp phần khẳng định uy tín quốc gia, thúc đẩy phát triển ngành thủy sản bền vững, có trách nhiệm, hội nhập quốc tế.

10. Phát động “Tháng cao điểm” thực hiện công tác chống khai thác IUU:

- Phát động “Tháng cao điểm” thực hiện công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên phạm vi toàn quốc đến hết ngày 15 tháng 9 năm 2026, nhằm tập trung cao nhất nguồn lực, tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt và hoàn thành đầy đủ, thực chất các khuyến nghị của EC.

- Trong “Tháng cao điểm”, các bộ, ngành và địa phương tập trung xử lý dứt điểm các nhiệm vụ còn tồn tại, nhất là: quản lý, kiểm soát đội tàu; đăng ký, đăng kiểm, cấp phép; lắp đặt, duy trì kết nối và kiểm soát thiết bị VMS; kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến; cập nhật, vận hành VNFishbase và eCDT; truy xuất nguồn gốc; kiểm soát nguyên liệu thủy sản nhập khẩu; xác minh, xử lý vi phạm quy định mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển và ngăn chặn, xử lý không để phát sinh tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá trực tiếp chỉ đạo, tổ chức kiểm tra thường xuyên, đột xuất; phân công cụ thể cơ quan, đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm đối với từng nhiệm vụ, từng địa bàn và từng tàu cá có nguy cơ cao; kịp thời điều chuyển, tăng cường lực lượng, phương tiện và nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì theo dõi, cập nhật tiến độ thực hiện “Tháng cao điểm”; tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra đột xuất tại địa phương, cảng cá, doanh nghiệp và cơ sở có nguy cơ cao; tổng hợp, công khai kết quả thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU theo yêu cầu.

- Kết thúc “Tháng cao điểm”, các bộ, ngành, địa phương tổ chức đánh giá kết quả, xác định rõ nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa hoàn thành, nguyên nhân và trách nhiệm; gửi báo cáo về Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 20 tháng 9 năm 2026 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và báo cáo cập nhật tiến độ chống khai thác IUU gửi EC trước ngày 01 tháng 10 năm 2026 theo yêu cầu của EC.

(Phân công thực hiện Kế hoạch chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU):

- Tổ chức Hội nghị quán triệt triển khai thực hiện “Kế hoạch hành động thực hiện các biện pháp khắc phục khuyến nghị của EC về chống khai thác IUU” ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch này.

- Giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; xây dựng bộ chỉ số đánh giá; tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành; chuẩn bị hồ sơ làm việc với EC; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

- Chủ trì xây dựng cơ sở dữ liệu và cơ chế chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, lực lượng chức năng phục vụ công tác kiểm soát, truy xuất nguồn sản phẩm thủy sản khai thác xuất, nhập khẩu, ngăn chặn, xử lý kịp thời nguyên liệu thủy sản có nguồn gốc từ khai thác IUU.

2. Các bộ, ngành, địa phương chủ động bố trí nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, đảm bảo nguồn lực, nhân lực và điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU và Kế hoạch này; không để chậm tiến độ do thiếu kinh phí hoặc thiếu nguồn lực tổ chức thực hiện.

3. Bộ Quốc phòng: Chủ trì kiểm tra, kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến; bảo đảm 100% tàu cá xuất, nhập bến đầy đủ các điều kiện theo quy định pháp luật; kiểm tra thiết bị VMS; tuần tra, kiểm soát trên biển, khu vực giáp ranh và vùng biển có nguy cơ cao; ngăn chặn, giảm tối đa và tiến tới chấm dứt tình trạng tàu cá Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài; mọi vụ việc phát sinh được điều tra, xử lý và làm rõ trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng và tổ chức, cá nhân liên quan.

4. Bộ Công an: Chỉ đạo các lực lượng công an theo dõi chặt chẽ các đối tượng nghi vấn, kịp thời ngăn chặn, điều tra, xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi môi giới, móc nối, tổ chức đưa người, tàu cá đi khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài.

5. Bộ Tư pháp: Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, ngành, địa phương liên quan rà soát, hoàn thiện quy định pháp luật; hướng dẫn áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính, bảo đảm thống nhất, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục.

6. Bộ Tài chính:

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường kết nối, chia sẻ dữ liệu xuất nhập khẩu, phục vụ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác; ngăn chặn, xử lý kịp thời nguyên liệu thủy sản có nguồn gốc từ khai thác IUU.

- Trường hợp phát sinh nhu cầu kinh phí ngoài dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công đã được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU và Kế hoạch này, căn cứ đề xuất kinh phí của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các bộ, cơ quan trung ương, địa phương liên quan, Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về đầu tư công.

7. Bộ Ngoại giao: Kịp thời chuyển thông tin tàu cá, ngư dân vi phạm do phía nước ngoài cung cấp cho cơ quan, lực lượng chức năng trong nước xử lý ngay các vụ việc vi phạm; phối hợp xác minh, trao đổi thông tin về các trường hợp tàu cá, ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài bị bắt giữ với các quốc gia liên quan và theo yêu cầu của EC.

8. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các bộ, ngành, địa phương có liên quan chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chống khai thác IUU thường xuyên, liên tục trên các phương tiện thông tin đại chúng; trong đó đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, góp phần khẳng định uy tín quốc gia, thúc đẩy phát triển ngành thủy sản bền vững, có trách nhiệm, hội nhập quốc tế.

9. Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Xây dựng và các bộ, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp kiểm soát thương mại, tiêu chuẩn, thiết bị VMS, cảng biển, logistics và các nội dung có liên quan.

10. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá:

Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU tại địa phương về: (i) Quản lý đội tàu; (ii) Theo dõi, kiểm soát, giám sát hoạt động tàu cá; (iii) Truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác;

(iv) Thực thi pháp luật và xử lý vi phạm khai thác IUU; ngăn chặn tàu cá địa phương vi phạm vùng biển nước ngoài; (v) Triển khai các hệ thống cơ sở dữ liệu nghề cá, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác kiểm soát, xử lý khai thác IUU. Phân công cụ thể trách nhiệm đến từng cơ quan, đơn vị, cá nhân, bảo đảm không phát sinh khoảng trống quản lý trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp; (vi) Tuyên truyền sâu rộng pháp luật và trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, doanh nghiệp; công khai các trường hợp vi phạm nghiêm trọng theo quy định trên các phương tiện truyền thông, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở.

11. Tổ chức “Tháng cao điểm” chống khai thác IUU:

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá được giao chủ trì các nhiệm vụ trong Kế hoạch: Chủ động xây dựng và ban hành kế hoạch cụ thể triển khai các nhiệm vụ được giao trong “Tháng cao điểm” ngay sau khi Kế hoạch được Thủ tướng ban hành; trong đó làm rõ những nội dung thực hiện của từng cơ quan phối hợp theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức thực hiện đến hết ngày 15 tháng 9 năm 2026; kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đột xuất và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU kết quả thực hiện của các bộ, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ.

12. Chế độ báo cáo:

Các bộ, ngành, địa phương báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu. Báo cáo phải có số liệu, tài liệu kiểm chứng, nêu rõ tồn tại, nguyên nhân, trách nhiệm và thời hạn khắc phục. Báo cáo tổng thể kết quả chống khai thác IUU đến hết ngày 15 tháng 9 năm 2026, gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 20 tháng 9 năm 2026 để tổng hợp, báo cáo cập nhật tiến độ gửi EC trước ngày 01 tháng 10 năm 2026 theo yêu cầu.

13. Kiểm tra, giám sát và trách nhiệm:

Kết quả thực hiện Kế hoạch là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu. Cơ quan, đơn vị, địa phương không hoàn thành nhiệm vụ được giao, để xảy ra vi phạm nghiêm trọng, kéo dài, tái diễn hoặc báo cáo không trung thực phải kiểm điểm, xác định trách nhiệm và xử lý theo quy định./.